TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
KHU VỰC 11 – HÀ NỘI	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2026/HSST.
Ngày: 03/03/2026.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Bà Lê Hương Giang.**
- Các Hội thẩm nhân dân:
1. **Ông Hoàng Văn Long.**
2. **Ông Phạm Thế Ngọc.**
- Thư ký phiên tòa: **Bà Từ Ngọc Thuý** - Thư ký Tòa án.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội tham gia phiên tòa: **Ông Tô Xuân Tùng** - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 03 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 - Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 56/2026/TLST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2026/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2026 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN H, sinh ngày 28 tháng 04 năm 1995; CCCD số: 066095016561; Nơi đăng ký thường trú: Thôn T, xã E, tỉnh Đắk Lắk; Nơi ở: Không nơi ở cố định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông: Nguyễn Văn H1 và con bà Trần Thị T;

Tiền án, tiền sự: 01 tiền án:

- Ngày 20/06/2023 bị Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 09 tháng tù về tội "Đánh bạc" (Chấp hành xong án ngày 22/12/2023 – chưa xóa án tích);

Nhân thân:

- Ngày 30/11/2021, Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng kể từ ngày 29/09/2021.

Bị cáo đầu thú, áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/12/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố H - Có mặt tại phiên tòa.

*- **Người bị hại***:
+ Anh Vũ Đức T1 – sinh năm 1999.
Địa chỉ: Thôn V, xã T, thành phố Hà Nội.
Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có việc làm và chỗ ở ổn định nên khoảng giữa tháng 9/2025, Nguyễn Văn H thường hay lang thang, chơi điện tử ở các quán Game tại khu vực Khu Đ thuộc địa phận xã T, thành phố Hà Nội.

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 20/9/2025, Nguyễn Văn H đi lang thang đến Công ty Cổ phần V ở đường V, xã T, thành phố Hà Nội thấy nhiều công nhân đi bộ ra ngoài ăn trưa nên H đi bộ vào trong khu vực kho của công ty với mục đích xem có ai sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đi đến cửa ra vào kho số 1, H nhìn thấy có 01 chiếc áo chống nắng để ở trên mặt bàn nên đã lục bên trong túi áo, tìm được 01 chiếc chìa khóa xe máy Smartkey. H đi ra khu vực để xe của công nhân, ấn mở khóa điện, phát hiện 01 xe máy nhãn hiệu Honda SH150i, màu đỏ mận, BKS 29Y5-799.15 có tín hiệu sáng đèn xi nhan nên đã đến vị trí chiếc xe, mở khóa xe, điều khiển ra khỏi cổng công ty. Sau đó, H điều khiển chiếc xe đã trộm cắp được đi loanh quanh khu vực nội thành thành phố Hà Nội, khi đi đến đường T, H gửi xe vào hầm Tòa nhà Chung cư D, số H đường T, phường B, thành phố Hà Nội để cất giấu chờ mang đi bán sau. H mở cốp xe kiểm tra thấy bên trong có 50.000 đồng tiền mặt nên H đã lấy số tiền trên để tiêu xài cá nhân hết. H đi lang thang nhiều nơi để tìm việc làm, sau đó phát hiện bị rơi mất chìa khóa xe và vé gửi xe nên không quay lại lấy xe đi bán được.

Hồi 17 giờ 30 phút ngày 20/9/2025, anh Vũ Đức T1 (sinh năm 1999, trú tại: Thôn V, xã T, thành phố Hà Nội) là chủ sở hữu chiếc xe máy Honda Sh150i BKS 29Y5-799.15 phát hiện bị mất xe nên đã đến công an xã T trình báo và cung cấp 01 chiếc USB nhãn hiệu Kingston màu trắng chứa 06 File video, ghi nhận hành vi phạm tội của Nguyễn Văn H.

Ngày 14/10/2025, Cơ quan CSĐT - C tiến hành trưng cầu Phòng K - C đối với 06 File video trên. Kết luận giám định số 385 ngày 09/01/2026, Phòng K - C kết luận:

"*Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong các file video (ký hiệu từ A1 đến A) gửi giám định*." (Bút lục số 56)

Ngày 24/10/2025, Cơ quan CSĐT- C đã ra Công văn số E3003 yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng xã T định giá tài sản đối với 01 xe máy Honda SH150i, màu đỏ mận BKS 29Y5-799.15. Kết luận định giá tài sản số 795 ngày 18/11/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xã T kết luận:

"*01 xe máy nhãn hiệu Honda SH150i màu đỏ mận, BKS 29Y5-799.15, số máy: KF42E0057001, số khung: RLHKF4201NY114996, đã qua sử dụng, vật chứng chưa thu hồi được, thời điểm định giá ngày 24/10/2025 là 48.410.000 đồng*." (Bút lục số 60 - 65)

Ngày 01/12/2025, Nguyễn Văn H đến Công an xã T đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải H chỉ vị trí, địa điểm cất giấu chiếc xe máy Honda SH150i BKS 29Y5-799.15, số máy: KF42E0057001, số khung: RLHKF4201NY114996 tại hầm gửi xe Tòa nhà Chung cư D, số H đường T,

phường B, thành phố Hà Nội. Kết quả: H đã chỉ được vị trí cất giấu, cơ quan công an đã tạm giữ chiếc xe trên.

Tại Cơ quan CSĐT - C, Nguyễn Văn H khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của H phù hợp với các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập được.

Ngày 29/01/2026, Cơ quan CSĐT - C đã ra Quyết định xử lý vật chứng số E910, trao trả lại cho anh Vũ Đức T1: 01 xe máy nhãn hiệu Honda SH150i màu đỏ mận, BKS 29Y5-799.10 đã qua sử dụng. Anh T1 đã nhận lại tài sản và không còn có yêu cầu gì.

Tại bản cáo trạng số 151/CT-VKS-KV11 ngày 06 tháng 02 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội truy tố Nguyễn Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà sau khi phân tích vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo kết luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h, khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt: Nguyễn Văn H từ 26 đến 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ 01 USB nhãn hiệu Kingston màu trắng, bên trong chứa 06 video liên quan đến vụ án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải truy nộp sung quỹ Nhà nước số tiền 50.000 đồng.

Về dân sự:

Anh Vũ Đức T1 đã nhận lại 01 xe máy nhãn hiệu Honda SH150i màu đỏ mận, BKS 29Y5-799.10 đã qua sử dụng. Anh T1 đã nhận lại tài sản và không còn có yêu cầu gì.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Tại phiên toà:

Bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận nội dung, tội danh cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là đúng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Về các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố H, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội thu thập; về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố H, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ do cơ quan điều tra, Viện kiểm sát thu thập và không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ và hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thu thập, thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 20/09/2025, tại khu vực bãi xe của Công ty Cổ phần V ở đường V, xã T, thành phố Hà Nội, Nguyễn Văn H đã có hành vi trộm cắp 01 xe máy Honda SH150i màu đỏ mận, BKS 2975-799.15 đã qua sử dụng có giá trị là 48.410.000 đồng và số tiền 50.000 đồng của anh Vũ Đức T1. Tổng giá trị tài sản H trộm cắp của anh T1 là 48.460.000 đồng. Chiếc xe máy đã được thu hồi, trả lại cho anh T1, anh T1 không còn yêu cầu gì khác.

Đối chiếu quy định của pháp luật, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025. Viện kiểm sát truy tố bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ Pháp lý.

[3]. Về tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý hoang mang cho nhân dân. Bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự và thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Do tính chất nghiêm trọng của vụ án, để đấu tranh phòng chống tội phạm trong đó có tội xâm phạm sở hữu, góp phần bảo vệ tài sản của nhân dân, cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích, lần phạm tội này là tái phạm nên áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú là những tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[6] Về dân sự:

Anh Vũ Đức T1 đã nhận lại 01 xe máy nhãn hiệu Honda SH150i màu đỏ mận, BKS 29Y5-799.10 đã qua sử dụng. Anh T1 đã nhận lại tài sản và không còn có yêu cầu gì. Tòa không xét.

[7] Về vật chứng:

Đối với 01 USB nhãn hiệu Kingston màu trắng bên trong chứa 06 video liên quan đến vụ án nên cần tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[8] Về biện pháp tư pháp khác:

Đối với 50.000 đồng là tiền do bị cáo trộm cắp mà có, bị cáo đã tiêu sài cá nhân nên cần buộc bị cáo truy thu nộp Ngân sách nhà nước số tiền trên.

[8] Về các vấn đề khác:

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda SH150i màu đỏ mận, BKS 29Y5-799.10 đã qua sử dụng là tài sản của anh Vũ Đức T1. Cơ quan Điều tra đã ra quyết định trao trả lại tài sản cho anh T1. Anh T1 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì. Tòa không xét.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[10].Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Nguyễn Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

- Căn cứ Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[1]. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 26 (hai mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/12/2025.

[2]. Về vật chứng: Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ 01 USB nhãn hiệu Kingston màu trắng, bên trong chứa 06 video liên quan đến vụ án.

[3]. Về biện pháp tư pháp khác:

+ Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải truy nộp sung quỹ Nhà nước số tiền 50.000 đồng.

[4]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân nơi họ cư trú.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hương Giang

Nơi nhận
- TANDTP Hà Nội;
- VKSNDTP Hà Nội;
- VKSND khu vực 11 – Hà Nội;
- CQCSĐT – Công An Tp Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 11 – Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa.

Lê Hương Giang